

### 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

#### 1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Am hiểu về gói thầu	Nhà thầu có trình bày về quy mô, giải pháp thiết kế căn cứ lập biện pháp thi công cụ thể cho gói thầu. Trình bày hiểu biết của nhà thầu về khu vực thực hiện gói thầu từ đó đưa ra đánh giá của nhà thầu về những thuận lợi và khó khăn trong quá trình thực hiện dự án và những yêu cầu cần đặt ra trong quá trình thi công để khắc phục các khó khăn đó.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất thiếu hoặc đề xuất của nhà thầu không phù hợp với nội dung của gói thầu	Không đạt
1.2. Biện pháp tổ chức thi công gói thầu:	a) Nhà thầu có thuyết minh, bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường hợp lý, khả thi bao gồm các nội dung: - Tổ chức phân luồng giao thông; - Công trình tạm, kho bãi vật liệu, thiết bị thi công; - Cấp điện, cấp thoát nước phục vụ thi công b) Có quy trình thi công chi tiết các hạng mục của gói thầu; c) Nhà thầu đề xuất bố trí các mũi thi công thực hiện gói thầu hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công và tiến độ thi công chi tiết của nhà thầu. d) Có đề xuất giải pháp phối hợp với các nhà thầu khác trong dự án và ban quản lý dự án đảm bảo thi công đúng trình tự được xuyên suốt.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất thiếu hoặc đề xuất của nhà thầu không phù hợp với nội dung của	Không đạt

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

	gói thầu	
1.3. Biện pháp kỹ thuật thi công:	- Nhà thầu có biện pháp kỹ thuật thi công (bao gồm thuyết minh và bản vẽ) chi tiết cho tất cả các nội dung công việc, hạng mục của gói thầu đảm bảo đầy đủ các công việc theo yêu cầu kỹ thuật tại chương V, bảng kê hạng mục công việc tại mẫu số 01A Chương IV; đúng quy trình, quy phạm pháp luật và các tiêu chuẩn hiện hành. (Trong trường hợp các hạng mục của gói thầu nhà thầu sử dụng cùng một biện pháp, công nghệ thi công thì nhà thầu được phép đề xuất biện pháp kỹ thuật thi công cho các cấu kiện điển hình).	Đạt
	Biện pháp kỹ thuật thi công nhà thầu đề xuất không đầy đủ, chi tiết hoặc không phù hợp với quy mô nội dung công việc của gói thầu và yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
1.4. Kế hoạch, tiến độ cung cấp vật liệu phục vụ gói thầu	Nhà thầu phải lập kế hoạch cung ứng vật liệu cho các hạng mục của gói thầu và toàn bộ gói thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại chương V e-HSMT; Nhà thầu phải lập biểu đồ tiến độ huy động vật liệu cho từng hạng mục và toàn bộ gói thầu. Tiến độ cung cấp vật liệu phải phù hợp với tiến độ thi công và biện pháp kỹ thuật thi công nhà thầu đề xuất.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất thiếu hoặc đề xuất của nhà thầu không phù hợp với nội dung của gói thầu	Không đạt
1.5. Kế hoạch huy động máy móc, thiết bị chính cho gói thầu	- Nhà thầu lập kế hoạch huy động máy móc, thiết bị phục vụ thi công và biểu đồ huy động máy móc, thiết bị phục vụ thi công cho từng hạng mục và toàn bộ gói thầu. Kế hoạch huy động máy móc, thiết bị nhà thầu đề xuất phải nêu rõ các nội dung về: loại thiết bị, số lượng và thời gian dự kiến huy động cho gói thầu;	
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất thiếu hoặc đề xuất của nhà thầu không phù hợp với nội dung của gói thầu	
1.6. Công tác thí nghiệm	- Có kế hoạch tổ chức thí nghiệm vật liệu sử dụng cho gói thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại chương V e-HSMT - Có phòng thí nghiệm hoặc có hợp đồng nguyên tắc với phòng thí nghiệm hợp chuẩn, được cấp phép thí nghiệm các nội dung trong lĩnh vực xây dựng (đính kèm tài liệu chứng minh, bản chứng thực).	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt

## 2. Tiến độ thi công;

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
2.1. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Nhà thầu có Biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu tại chương V E-HSMT. Biểu tiến độ thi công nhà thầu đề xuất phải thể hiện chi tiết các nội dung công việc thực hiện cho từng hạng mục của gói thầu và toàn bộ gói thầu. Tổng thời gian thi công nhà thầu đề xuất phải nhỏ hơn hoặc bằng thời gian thi công quy định tại E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
2.2. Tính phù hợp: a) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công b) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công	- Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi, có biểu đồ cho cả 3 nội dung a), b). - Có tài liệu chứng minh khả năng huy động thiết bị phù hợp với biện pháp thi công và tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý	Không đạt
2.3. Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công khi có các yếu tố khách quan	Có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công khi có các yếu tố khách quan: Hợp lý, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công khi có các yếu tố khách quan hoặc không hợp lý, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật hoặc không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt

**3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;**

3.1. Tổ chức quản lý dự án	- Nhà thầu có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý dự án đầy đủ, chi tiết các bộ phận phù hợp gói thầu. - Thuyết minh chức năng nhiệm vụ cho từng bộ phận của bộ máy quản lý dự án. - Thuyết minh cách thức quản lý dự án cụ thể, chi tiết.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý	Không đạt
3.2. Tổ chức quản lý hiện trường	- Nhà thầu có sơ đồ tổ chức hiện trường đầy đủ, chi tiết các bộ phận phù hợp gói thầu. - Thuyết minh chức năng nhiệm vụ cho từng bộ phận. Thể hiện mối quan hệ trách nhiệm với các đơn vị liên quan (Chủ đầu tư, tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế) cụ thể, chi tiết.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý.	Không đạt

3.3. Biện pháp đảm bảo chất lượng cho từng công tác và toàn bộ gói thầu	Nhà thầu phải có quy trình kiểm soát chất lượng khi thi công và thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công và toàn bộ gói thầu hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công Có kế hoạch kiểm tra, thử nghiệm, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình; tổ chức kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng; nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng; nghiệm thu hoàn thành hạng mục của gói thầu và toàn bộ gói thầu	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.4. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên vật liệu đầu vào, máy móc thiết bị để phục vụ công tác thi công.	Nhà thầu có quy trình kiểm soát chất lượng nguyên vật liệu đầu vào, máy móc thiết bị để phục vụ công tác thi công. Thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng cho nguyên liệu đầu vào hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.5. An toàn lao động	- Nhà thầu có lập kế hoạch an toàn lao động cụ thể, chi tiết phù hợp với tiến độ thi công của gói thầu - Có tổ chức bộ máy quản lý an toàn tại công trường. - Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công cụ thể: + Tổ chức đào tạo, thực hiện kiểm tra an toàn lao động; + Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; + An toàn giao thông ra vào công trường; + An toàn khi vận hành máy thi công + Biện pháp an toàn cho các công trình liền kề; bảo vệ các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh; + An toàn cho người tham gia giao thông và người thi công trong công trường.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
3.6. Biện pháp phòng chống cháy nổ	Có biện pháp phòng chống cháy nổ hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và nêu Các quy định, quy phạm tiêu chuẩn; các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy nổ; tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất không đầy	Không

	đủ, không hợp lý	đạt
3.7. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công;</li> <li>- Có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, rung và kiểm soát nước thải, đồ thải;</li> <li>- Có quy trình; biện pháp quản lý, xử lý chất thải rắn xây dựng.</li> </ul>	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
3.8. Biện pháp đảm bảo an ninh trong quá trình thực hiện gói thầu	Có biện pháp bảo đảm an ninh trong quá trình thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý	Không đạt

#### **4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;**

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
Kế hoạch bảo hành, bảo trì công trình	Nhà thầu có đề xuất kế hoạch bảo hành cho công trình; Thời gian bảo hành công trình do nhà thầu đề xuất phải cụ thể và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành Nhà thầu đề xuất quy trình xử lý khi nhận được yêu cầu bảo hành từ chủ đầu tư	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất kế hoạch bảo hành công trình hoặc thời gian bảo hành công trình không phù hợp với quy định của pháp luật	Không đạt

#### **5. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;**

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 3 năm trở lại đây	Đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

#### **6. Các yếu tố cần thiết khác.**

##### **6.1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của các loại vật liệu chính phục vụ gói thầu**

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của các loại vật liệu chính phục vụ cho gói thầu bao gồm: <b>Cát các loại; gạch, đá các loại; xi măng, sắt thép các</b>	Có hợp đồng nguyên tắc với một hoặc nhiều đơn vị cung cấp có tư cách pháp nhân. Nhà thầu lập bảng đề xuất các loại vật liệu sử dụng cho gói đảm bảo đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại chương V thuộc E-HSMT. Có kế hoạch kiểm soát, sử dụng vật tư, vật liệu tại công trường.	Đạt

<b>loại và các loại vật liệu khác.</b>	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
----------------------------------------	-------------------------------------------	-----------

## 6.2. Các cam kết của nhà thầu:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
Nhà thầu phải có cam kết thực hiện các nội dung sau:	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cam kết về nguồn gốc chất lượng của các loại vật liệu sử dụng cho công trình, cam kết cung cấp đủ vật liệu để không làm gián đoạn quá trình thi công.</li> <li>- Cam kết về đáp ứng tiến độ thi công theo nội dung yêu cầu của HSMT.</li> <li>- Cam kết về việc bảo hành bảo trì công trình đáp ứng yêu cầu của HSMT.</li> <li>- Có cam kết về việc thực hiện quản lý và xử lý chất thải rắn xây dựng theo quy định của pháp luật.</li> </ul>	Đạt
	Thiếu một trong các cam kết trên	Không đạt